

chuyên, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm³:

- Không áp dụng.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt⁴:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
1	Phạm vi cung cấp dịch vụ		
	Phạm vi cung cấp dịch vụ	Có phạm vi cung cấp dịch vụ đáp ứng yêu cầu tại Mẫu số 01A Chương IV của E-HSMT.	Đạt
		Không có hoặc có phạm vi	Không đạt

³ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt, không đạt.

⁴ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

		cung cấp dịch vụ nhưng không đáp ứng yêu cầu	
2	Yêu cầu về kỹ thuật		
	Yêu cầu về kỹ thuật	Đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại mục 3 Chương V của E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật	Không đạt
3	Giải pháp và phương pháp luận để thực hiện dịch vụ		
	Giải pháp và phương pháp luận để thực hiện dịch vụ	Có giải pháp và phương pháp luận phù hợp để thực hiện dịch vụ.	Đạt
		Không có hoặc có giải pháp và phương pháp luận nhưng không phù hợp	Không đạt
4	Tiến độ cung cấp dịch vụ		
	Tiến độ cung cấp dịch vụ	Có tiến độ hoàn thành dịch vụ do nhà thầu đề xuất phù hợp với yêu cầu tiến độ của gói thầu	Đạt
		Không có hoặc có tiến độ hoàn thành dịch vụ nhưng không phù hợp	Không đạt
5	Uy tín của nhà thầu về kết quả thực hiện hợp đồng		
	<p>Trong thời gian từ 02 năm đến thời điểm đóng thầu: các hành vi vi phạm quy định tại khoản 3 điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (áp dụng đối với hợp đồng phi tư vấn)</p> <p>Lưu ý: Nhà thầu phải có bản cam kết để chứng minh và trong trường hợp phát hiện nhà thầu có nội dung cam kết không</p>	Có cam kết không vi phạm bất kỳ hành vi nào	Đạt
		Không có cam kết hoặc có nhưng không đạt yêu cầu	Không đạt

<p>trung thực thì được xem là có hành vi gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và E-HSĐT của nhà thầu sẽ bị loại</p>		
---	--	--

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất⁵:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

4.2. Phương pháp giá đánh giá⁶:

- *Không áp dụng.*

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSĐT sẽ được đánh giá như sau:

- *Không áp dụng.*

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSĐT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.

- *Không áp dụng.*

⁵ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.

⁶ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.1. Phương pháp giá thấp nhất.